

Số: 488 /QĐ-ĐHKT-TCHC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 02 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**V/v nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung
đối với cán bộ, viên chức năm 2013 (tháng 1, 2 và 3/2013)**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP.HCM

Căn cứ Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 03/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Kết luận phiên họp Hội đồng xét nâng bậc lương năm 2013 ngày 06/02/2013;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nâng bậc lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2013 (tháng 1, 2 và 3/2013) cho 83 cán bộ, viên chức trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các ông (bà) Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, các Trưởng đơn vị có liên quan và các cán bộ, viên chức có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./-

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu: Hồ sơ cá nhân, VT, TCCB.



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Nguyễn Đông Phong

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP.HCM

DANH SÁCH CÁN BỘ, VIÊN CHỨC ĐƯỢC NÂNG BẬC LƯƠNG,
PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG NĂM 2013 (từ tháng 1 đến tháng 3 năm 2013)

(Kèm theo Quyết định số 488/QĐ-ĐHKT-TCHC ngày 06/02/2013 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế TP.HCM)

Số thứ tự DS Trường	Họ và tên	Đơn vị	Lương hiện hưởng					Kết quả nâng bậc lương 2013					Ghi chú
			Mã số ngạch	Bậc trong ngạch	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt	Thời điểm tính nâng bậc lương hoặc PCTNVK	Mã số ngạch	Bậc trong ngạch	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt	Thời điểm tính nâng bậc lương hoặc PCTN	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
A	Danh sách cán bộ, viên chức được nâng bậc lương thường xuyên quý 1/2013												
1	Đặng Mỹ Dung	P.QLKH-HTQT	01,002	1/8	4,40		01/01/2010	01,002	2/8	4,74		01/01/2013	
2	Nguyễn Sỹ Nhân	K.TCC	01,003	1/9	2,34		01/01/2010	01,003	2/9	2,67		01/01/2013	
3	Lê Bích Liễu	K.TM-DL-Mar	01,003	1/9	2,34		01/01/2010	01,003	2/9	2,67		01/01/2013	
4	Trịnh Quốc Lâm	P.CTCT	01,003	1/9	2,34		01/01/2010	01,003	2/9	2,67		01/01/2013	
5	Đào Thị Anh Nguyệt	P.KT-ĐBCL	01,003	1/9	2,34		01/01/2010	01,003	2/9	2,67		01/01/2013	
6	Võ Thành Trung	P.QLĐT-CTSV	01,003	1/9	2,34		01/01/2010	01,003	2/9	2,67		01/01/2013	
7	Cao Thị Xuân Tâm	P.QLĐT-CTSV	01,003	1/9	2,34		01/01/2010	01,003	2/9	2,67		01/01/2013	
8	Nguyễn Thị Vân Kiều	P.TCHC	01,003	1/9	2,34		01/01/2010	01,003	2/9	2,67		01/01/2013	
9	Vũ Minh Hà	P.QLKH-HTQT	01,003	2/9	2,67		01/01/2010	01,003	3/9	3,00		01/01/2013	
10	Chung Thị Thu Hiếu	K.NH	01,003	2/9	2,67		01/03/2010	01,003	3/9	3,00		01/03/2013	
11	Nguyễn Công Nam	P.CTCT	01,003	2/9	2,67		01/03/2010	01,003	3/9	3,00		01/03/2013	
12	Lê Nguyễn Thụy Thanh Tâm	P.CNTT	01,003	3/9	3,00		01/03/2010	01,003	4/9	3,33		01/03/2013	
13	Lê Thị Tình	P.KT-ĐBCL	01,003	3/9	3,00		01/03/2010	01,003	4/9	3,33		01/03/2013	
14	Ngô Chí Cường	Tổ ch/trách	01,003	5/9	3,66		01/01/2010	01,003	6/9	3,99		01/01/2013	

15	Mai Công Phụng	PQLĐTTC	01,003	6/9	3,99		01/01/2010	01,003	7/9	4,32		01/01/2013	
16	Nguyễn Thị Hương	P. TT	01,006	9/12	2,94		01/01/2011	01,006	10/12	3,12		01/01/2013	
17	Vũ Thị Uyên	P.QT-TB	01,006	9/12	2,94		01/01/2011	01,006	10/12	3,12		01/01/2013	
18	Võ Thanh Vân	P. TT	01,006	9/12	2,94		01/03/2011	01,006	10/12	3,12		01/03/2013	
19	Nguyễn Thế Thọ	P.QT-TB	01,007	2/12	1,83		01/01/2011	01,007	3/12	2,01		01/01/2013	
20	Nguyễn Thị Mến	P.QT-TB	01,009	2/12	1,18		01/01/2011	01,009	3/12	1,36		01/01/2013	
21	Ngô Thị Thanh Hà	P.QT-TB	01,009	2/12	1,18		01/03/2011	01,009	3/12	1,36		01/03/2013	
22	Bùi Thanh Tùng	P.TCHC	01,011	1/12	1,50		01/02/2011	01,011	2/12	1,68		01/02/2013	
23	Nguyễn Công Thành	P.TCHC	01,011	2/12	1,68		01/01/2011	01,011	3/12	1,86		01/01/2013	
24	Nguyễn Vĩnh Thuận	P.TCHC	01,011	2/12	1,68		01/01/2011	01,011	3/12	1,86		01/01/2013	
25	Nguyễn Thanh Hiếu	P.TCHC	01,011	2/12	1,68		01/01/2011	01,011	3/12	1,86		01/01/2013	
26	Võ Thanh Phương	P.TCHC	01,011	2/12	1,68		01/01/2011	01,011	3/12	1,86		01/01/2013	
27	Huỳnh Ngọc Tấn	TT DVKT	01,011	2/12	1,68		01/01/2011	01,011	3/12	1,86		01/01/2013	
28	Bùi Thị Hồng Nhung	TT DVKT	01,011	2/12	1,68		01/01/2011	01,011	3/12	1,86		01/01/2013	
29	Trần Hữu Dương	P.TCHC	01,011	11/12	3,30		01/03/2011	01,011	12/12	3,48		01/03/2013	
30	Trương Thị Thu Hương	B. QLDAĐTĐ	06,031	1/9	2,34		01/01/2010	06,031	2/9	2,67		01/01/2013	
31	Nguyễn Toàn Xuân Nhã	P.TC-KT	06,031	1/9	2,34		01/01/2010	06,031	2/9	2,67		01/01/2013	
32	Bùi Ngọc Hà Thy	P.TC-KT	06,031	1/9	2,34		01/03/2010	06,031	2/9	2,67		01/03/2013	
33	Trần Thị Huyền Thu	P.TC-KT	06,031	3/9	3,00		01/03/2010	06,031	4/9	3,33		01/03/2013	
34	Võ Đại Long	P.QT-TB	13,096	1/12	1,86		01/01/2011	13,096	2/12	2,06		01/01/2013	
35	Trần Bình Tâm	P.CNTT	13,096	2/12	2,06		01/01/2011	13,096	3/12	2,26		01/01/2013	
36	Nguyễn Xuân Quang	Ban NN	15,110	3/8	5,08		01/01/2010	15,110	4/8	5,42		01/01/2013	
37	Trần Thị Phỉ	Ban NN	15,110	3/8	5,08		01/01/2010	15,110	4/8	5,42		01/01/2013	
38	Trần Bích Vân	K.KTPT	15,110	3/8	5,08		01/01/2010	15,110	4/8	5,42		01/01/2013	
39	Bùi Bá Linh	K. LLCT	15,110	7/8	6,44		01/01/2010	15,110	8/8	6,78		01/01/2013	
40	Mã Văn Giáp	K.KTKT	15,111	1/9	2,34		01/01/2010	15,111	2/9	2,67		01/01/2013	
41	Lê Việt	K.KTKT	15,111	1/9	2,34		01/01/2010	15,111	2/9	2,67		01/01/2013	
42	Lương Đức Thuận	K.KTKT	15,111	1/9	2,34		01/01/2010	15,111	2/9	2,67		01/01/2013	
43	Phạm Trà Lam	K.KTKT	15,111	1/9	2,34		01/01/2010	15,111	2/9	2,67		01/01/2013	
44	Đậu Thị Kim Thoa	K.KTKT	15,111	1/9	2,34		01/01/2010	15,111	2/9	2,67		01/01/2013	

45	Lê Văn Lâm	K.NH	15,111	1/9	2,34		01/01/2010	15,111	2/9	2,67		01/01/2013	
46	Nguyễn Ngọc Hân	K.NH	15,111	1/9	2,34		01/01/2010	15,111	2/9	2,67		01/01/2013	
47	Trần Thanh Xuân Huy	K.QTKD	15,111	1/9	2,34		01/01/2010	15,111	2/9	2,67		01/01/2013	
48	Lê Thanh Trúc	K.QTKD	15,111	1/9	2,34		01/01/2010	15,111	2/9	2,67		01/01/2013	
49	Trương Minh Tuấn	K.TCC	15,111	1/9	2,34		01/01/2010	15,111	2/9	2,67		01/01/2013	
50	Lê Thị Cẩm Hồng	K.KTKT	15,111	1/9	2,34		01/02/2010	15,111	2/9	2,67		01/02/2013	
51	Nguyễn Phương Nam	K.QTKD	15,111	1/9	2,34		01/02/2010	15,111	2/9	2,67		01/02/2013	
52	Lê Thị Hồng Minh	K.TCDN	15,111	1/9	2,34		01/02/2010	15,111	2/9	2,67		01/02/2013	
53	Đặng Thị Mỹ Hạnh	K.KTKT	15,111	1/9	2,34		01/03/2010	15,111	2/9	2,67		01/03/2013	
54	Nguyễn Thị Hồng Thu	K.KTPT	15,111	1/9	2,34		01/03/2010	15,111	2/9	2,67		01/03/2013	
55	Nguyễn Trung Thông	K.NH	15,111	1/9	2,34		01/03/2010	15,111	2/9	2,67		01/03/2013	
56	Thái Hồng Phúc	Ban NN	15,111	2/9	2,67		01/01/2010	15,111	3/9	3,00		01/01/2013	
57	Phan Quốc Tấn	K.QTKD	15,111	2/9	2,67		01/01/2010	15,111	3/9	3,00		01/01/2013	
58	Nguyễn Hữu Thọ	K.QTKD	15,111	2/9	2,67		01/01/2010	15,111	3/9	3,00		01/01/2013	
59	Nguyễn Thị Quỳnh Giang	K.QTKD	15,111	2/9	2,67		01/01/2010	15,111	3/9	3,00		01/01/2013	
60	Huỳnh Phước Nghĩa	K.TM-DL-Mar	15,111	2/9	2,67		01/01/2010	15,111	3/9	3,00		01/01/2013	
61	Chu Nguyễn Mộng Ngọc	Khoa T-TK	15,111	2/9	2,67		01/01/2010	15,111	3/9	3,00		01/01/2013	
62	Huỳnh Thị Cẩm Hà	K.TCDN	15,111	2/9	2,67		01/02/2010	15,111	3/9	3,00		01/02/2013	
63	Hoàng Xuân Sơn	K. LLCT	15,111	2/9	2,67		01/03/2010	15,111	3/9	3,00		01/03/2013	
64	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	K. LLCT	15,111	2/9	2,67		01/03/2010	15,111	3/9	3,00		01/03/2013	
65	Trương Thành Hiệp	K.KTPT	15,111	2/9	2,67		01/03/2010	15,111	3/9	3,00		01/03/2013	
66	Trần Thị Minh Đức	K.LKT	15,111	2/9	2,67		01/03/2010	15,111	3/9	3,00		01/03/2013	
67	Dương Tấn Khoa	K.NH	15,111	2/9	2,67		01/03/2010	15,111	3/9	3,00		01/03/2013	
68	Trần Đăng Khoa	K.QTKD	15,111	3/9	3,00		01/01/2010	15,111	4/9	3,33		01/01/2013	
69	Nguyễn Thị Hằng	K.LKT	15,111	4/9	3,33		01/02/2010	15,111	5/9	3,66		01/02/2013	
70	Nguyễn Quốc Nam	K.TM-DL-Mar	15,111	5/9	3,66		01/02/2010	15,111	6/9	3,99		01/02/2013	
71	Nguyễn Quốc Khanh	P.TCHC	15,111	6/9	3,99		01/02/2010	15,111	7/9	4,32		01/02/2013	
72	Nguyễn Công Dũng	K.TM-DL-Mar	15,111	8/9	4,65		01/03/2010	15,111	9/9	4,98		01/03/2013	
73	Lê Thị Kim Chi	TT DVKT	16,119	5/12	2,66		01/01/2011	16,119	6/12	2,86		01/01/2013	
74	Vũ Lê Quỳnh Giao	Thư viện	17,170	1/9	2,34		01/01/2010	17,170	2/9	2,67		01/01/2013	

75	Lương Huỳnh Khánh Linh	Thư viện	17,170	1/9	2,34		01/01/2010	17,170	2/9	2,67		01/01/2013	
76	Nguyễn Thị Khuyên	Thư viện	17,170	2/9	2,67		01/03/2010	17,170	3/9	3,00		01/03/2013	
B	Danh sách cán bộ, viên chức được tính hưởng thâm niên vượt khung trong quý 1/2013												
77	Phạm Tấn Phát	P.TCHC	01,008	12/12	3,33	5%	01/01/2012	01,008	12/12	3,33	6%	01/01/2013	
78	Lý Thị Tuyết Loan	P.TCHC	01,009	12/12	2,98	5%	01/01/2012	01,009	12/12	2,98	6%	01/01/2013	
79	Phạm Tây Ninh	PQLĐTTC	01,003	9/9	4,98	6%	01/01/2012	01,003	9/9	4,98	7%	01/01/2013	
80	Bùi Thúy Min	Trạm Y tế	16,119	12/12	4,06	6%	01/01/2012	16,119	12/12	4,06	7%	01/01/2013	
81	Lê Thị Xuân Hoàng	TT DVKT	01,011	12/12	3,48	9%	01/01/2012	01,011	12/12	3,48	10%	01/01/2013	
82	Lê Anh Dũng	Ban NN	15,111	9/9	4,98	11%	01/01/2012	15,111	9/9	4,98	12%	01/01/2013	
83	Nguyễn Thị Ut	P.QT-TB	01,009	12/12	2,98	18%	01/03/2012	01,009	12/12	2,98	19%	01/03/2013	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 02 năm 2013

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS. Nguyễn Đông Phong